

Số: **3831**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **27** tháng **8** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc UBND quận, huyện, thị xã ban hành kèm theo Quyết định số 1414/QĐ-UBND, Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

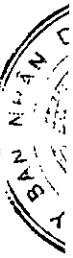
Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BCT-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công Thương và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;



Căn cứ Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1774/TTr-SNV ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc UBND quận, huyện, thị xã ban hành kèm theo Quyết định số 1414/QĐ-UBND, Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc UBND quận, huyện, thị xã ban hành kèm theo Quyết định số 1414/QĐ-UBND, Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND thành phố Hà Nội như sau:

1. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Bỏ căn cứ: Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Bổ sung căn cứ: Thông tư số 12/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;”.

- Sửa đổi Điều 2:

“Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã):

a) Ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về giáo dục; kế hoạch, chương trình, dự án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông trên địa bàn quận (huyện, thị xã) phù hợp với kế hoạch của Thành phố; các văn bản pháp luật về giáo dục theo thẩm quyền;

b) Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đáp ứng các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) về giáo dục theo phân cấp của Chính phủ và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

3. Phối hợp với phòng Nội vụ thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên trong các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) theo quy định của pháp luật khi được ủy quyền, giao nhiệm vụ.

4. Quản lý các hoạt động dạy và học trong nhà trường và ngoài nhà trường; chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, an toàn trường học; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác truyền thông giáo dục trên địa bàn.

5. Thường xuyên cập nhập thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu ngành giáo dục. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm về công khai lĩnh vực giáo dục của địa phương thuộc phạm vi quản lý với Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.”.

2. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Tư pháp:

- Bổ sung căn cứ: Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Bỏ Khoản 9 Điều 2: Về kiểm soát thủ tục hành chính.

3. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Bổ sung căn cứ: Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 2:

“5. Là cơ quan thường trực, giúp việc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã trong việc quản lý, sử dụng nghĩa trang trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện quản lý các công trình ghi công liệt sĩ.”.

4. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Quản lý đô thị:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 7 Mục I Điều 2:

“7. Phối hợp cùng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) quản lý nghĩa trang về các vấn đề liên quan tới lĩnh vực xây dựng theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố.”

5. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Tài chính - Kế hoạch:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Mục II Điều 2:

“6. Giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật:

a) Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức kinh tế tập thể, hộ kinh doanh cá thể và đăng ký hợp tác xã, kinh tế tư nhân trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

b) Tổng hợp theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, trên địa bàn quận (huyện, thị xã);

c) Trực tiếp kiểm tra hộ kinh doanh theo nội dung trong hồ sơ đăng ký trên phạm vi địa bàn; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra doanh nghiệp; xác minh nội dung đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trên phạm vi địa bàn theo yêu cầu của Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Thành phố;

d) Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi các Sở, ngành có liên quan và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.”

6. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế:

Sửa đổi Khoản 4 Mục I Điều 2:

“4. Giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trên địa bàn trong lĩnh vực công thương theo quy định của pháp luật.”

7. Tại Mẫu quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân:

- Bổ sung căn cứ: Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung Khoản b Điều 2:

“b) Trực tiếp quản lý hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả quận (huyện, thị xã) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; quản lý, vận hành trụ sở,

trang thiết bị, máy móc, phần mềm ứng dụng, hệ thống mạng của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.”;

- Bổ sung Khoản 9 Điều 4:

“9. Kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính;

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện, thị xã) chỉ đạo, tổ chức thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thực hiện trên địa bàn quận (huyện, thị xã) để kiến nghị, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính, báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của cơ quan chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 2. Căn cứ các nội dung sửa đổi, bổ sung, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng: Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc UBND quận, huyện, thị xã phù hợp với các quy định của pháp luật và của thành phố Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy; | để báo cáo
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- VP UBNDTP: CVP; các PCVP;
- các phòng: NC, TKBT, HCTC, TH, ĐT, KT;
- Trung tâm tin học công báo;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NC_(B).

24329-25 R

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu